

Số: /BC-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng 12 năm 2022

### **BÁO CÁO**

**Thẩm tra Dự thảo nghị quyết Ban hành quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và bãi bỏ khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, ngày 01/12/2022 Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra Dự thảo nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và bãi bỏ khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 6859/TTr-UBND ngày 24/11/2022. Tham dự cuộc họp gồm có Thường trực HĐND tỉnh, Lãnh đạo và các Ủy viên Ban Kinh tế - Ngân sách, Lãnh đạo các Ban, Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và Lãnh đạo các Sở, ngành có liên quan.

Qua nghiên cứu nội dung và ý kiến đóng góp của các đại biểu tham dự họp, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất trình Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026 kết quả thẩm tra như sau:

#### **I. Sự phù hợp của Dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước**

- Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 13 và điểm b khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, việc UBND tỉnh *trình HĐND tỉnh quyết định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia; tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông* là cần thiết, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Đối với nội dung bãi bỏ khoản 7 điều 1 Nghị quyết số 04/NQ-HĐND, Ban Kinh tế - Ngân sách là chưa phù hợp với quy định Luật ban hành VBQPPL vì: Nghị quyết 04/2018/NQ-HĐND được ban hành trên cơ sở Quyết định số



41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế, quản lý điều hành các Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020 và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP quy định về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020, hiện nay các văn bản này đã hết hiệu lực thi hành và được bãi bỏ tại Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ. Đồng thời, Nghị quyết này đã hết hiệu lực năm 2020 được HĐND tỉnh thống nhất kéo dài thời gian áp dụng tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND để thanh toán nguồn vốn của các địa phương đã bố trí năm 2021.

Từ những cơ sở nêu trên, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh nhận thấy việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bãi bỏ khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND và tích hợp trong Nghị quyết này là không phù hợp và đề nghị UBND giao cho cơ quan liên quan thực hiện việc bãi bỏ Nghị quyết theo trình tự thủ tục đúng quy định.

## **II. Sự phù hợp của nội dung Dự thảo nghị quyết với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xây dựng ban hành Nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia; tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 13 và điểm b khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Nghị quyết sau khi ban hành là cơ sở để các cơ quan, đơn vị, địa phương áp dụng và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn giữa các Chương trình MTQG và giữa các CTMTQG và các nguồn vốn khác nhằm giảm thiểu tình trạng chùng chေo, trùng lặp về đối tượng, lãng phí nguồn lực, huy động được tối đa các nguồn lực để hỗ trợ hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của các chương trình. Quy trình xây dựng Dự thảo nghị quyết tỉnh đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Hồ sơ trình qua các bước đầy đủ, kịp thời.

Tuy nhiên, qua xem xét về nội dung của Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh nhận thấy nội dung của dự thảo chưa cụ thể, còn mang tính chung chung, mang tính định hướng rất khó thực hiện. Mặt khác dự thảo Nghị quyết quy định lại nhiều nội dung của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP là chưa phù hợp, vừa thừa lại vừa thiếu. Trong khi đó yêu cầu Nghị quyết ban hành là phải cụ thể, chi tiết các quy định của cấp trên để Nghị quyết ban hành dễ thực hiện, dễ kiểm tra và dễ giám sát.

- Đối với quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết:

+ Tại Điều 5, nội dung và phương pháp lồng ghép các nguồn vốn: Dự thảo mới quy định nội dung lồng ghép nguồn lực giữa các CTMTQG với các Chương



trình, dự án khác, chưa quy định nội dung lồng ghép nguồn vốn giữa các CTMTQG, theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

+ Tại điểm a khoản 1 Điều 5: Về nội dung thực hiện lồng ghép nguồn lực dự thảo Nghị quyết mới chỉ quy định phạm vi địa bàn, lồng ghép trong cùng dự án, chưa hướng dẫn cụ thể phương pháp, cách thức lồng ghép nguồn lực, thanh quyết toán nguồn vốn của dự án khi thực hiện lồng ghép.

+ Đối với hoạt động đào tạo, tập huấn, thông tin tuyên truyền, hoạt động kiểm tra, giám sát... thực hiện lồng ghép: Hiện nay nguồn vốn này phân bổ hàng năm cho cơ quan đơn vị triển khai thực hiện trên cơ sở nguyên tắc, tiêu chí, định mức theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh. Do vậy, việc lồng ghép nguồn vốn dự thảo Nghị quyết cũng cần phải có hướng dẫn cụ thể để tránh chồng chéo, trùng lặp trong quá trình triển khai thực hiện.

+ Về tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù chung cả tỉnh quy định tối thiểu là 40% cơ quan soạn thảo chưa thuyết minh rõ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn trong khi đó mục tiêu của 3 Chương trình MTQG là phân cấp mạnh về cơ sở, giao cho cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể... triển khai để giảm chi phí đầu tư dự án, nâng cao vai trò trách nhiệm của cộng đồng, người dân trong triển khai thực hiện các Chương trình MTQG, nâng cao vai trò lãnh đạo cấp xã và sự giám sát của nhân dân.

Tại cuộc họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 07-08/12/2022 ban KTNS đã báo cáo rõ những mặt đạt được những vấn đề tồn tại của dự thảo Nghị quyết. Qua thảo luận của TT.HĐND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh các Sở, ngành liên quan thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết tại Kỳ họp này nhằm trên cơ sở đó UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan liên quan hoàn thiện nhiều nội dung khác để Nghị quyết được đi vào cuộc sống như cơ chế huy động nguồn lực, nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất...

### **III. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết về hệ thống pháp luật**

Dự thảo nghị quyết Ban hành quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông phù hợp và thống nhất với hệ thống văn bản pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ nội dung bãi bỏ khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, vì chưa phù hợp với các quy định hiện hành.

### **IV. Kết luận và kiến nghị**

Việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết trên là đúng thẩm quyền, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tuy nhiên, việc xây dựng nghị quyết này thực sự là rất khó khi chưa có khung hướng dẫn cụ thể. Ban KTNS tham khảo một số tỉnh đã ban hành cũng chỉ định hướng chung theo Nghị định 27/NĐ-CP của Chính phủ và nội dung cũng giống như dự thảo Nghị quyết này.

Vì đây là quy định bắt buộc HĐND các tỉnh ban hành theo chỉ đạo của Chính phủ tại ND 27 nêu trên, Ban KTNS HĐND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh thông qua.

Kiến nghị: Sau khi Nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua, đề nghị UBND tỉnh:

Chỉ đạo các cơ quan khẩn trương xây dựng cơ chế huy động nguồn lực; nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, tùy theo từng nội dung quy định trình HĐND tỉnh thông qua trong kỳ họp sớm nhất.

Về tỷ lệ các dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ đặc thù thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 – 2025, tạm thời thống nhất với tỷ lệ quy định tối thiểu chung cả tỉnh là 40%, trong quá trình triển khai thực hiện các dự án tại các địa phương nếu chưa phù hợp thì điều chỉnh cho đúng với thực tế. Vì số liệu này là ước lượng mang tính bình quân với các tỉnh đã ban hành và ý kiến của các huyện, thành phố trong tỉnh chưa đảm bảo thực hiện lâu dài.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

**Nơi nhận:**

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu tham dự Kỳ họp;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- LD phòng Công tác HĐND;
- Lưu VT, (Tr).

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Đình Đạo**